TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 245/2018/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 10 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 368/2018/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 6 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1994.
Địa chỉ: ấp 2, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Tuyết D, sinh năm 1992.
Địa chỉ: ấp T, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Ngọc T với bà Nguyễn Thị Tuyết D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Ngọc T với bà Nguyễn Thị Tuyết D tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có một người con là em Nguyễn Thị Tuyết T1, sinh ngày 25 tháng 10 năm 2016 hiện đang sống với bà D. Sau khi ly hôn ông T với bà D tự nguyện thỏa thuận về quyền nuôi con cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Tuyết D được quyền tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng em Nguyễn Thị Tuyết T1, sinh ngày 25 tháng 10 năm 2016.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản. Có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Ngọc T với bà Nguyễn Thị Tuyết D tự nguyện thỏa thuận về mức cấp dưỡng nuôi con cụ thể như sau: Ông Nguyễn Ngọc T tự nguyện cấp dưỡng nuôi em Nguyễn Thị Tuyết T1, sinh ngày 25 tháng 10 năm 2016 mỗi tháng 1.500.000đồng *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)* cấp cho đến khi em Nguyễn Thị Tuyết T1 tròn 18 tuổi.

- Về tài sản chung; Về nợ chung và về người khác nợ vợ chồng: Không có nên ông T với bà D không yêu cầu pháp luật giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Ông Nguyễn Ngọc T tự nguyện nộp 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2015/0017342 ngày 19/6/2018 do ông Nguyễn Ngọc T nộp cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện C thu. Hoàn trả cho ông Nguyễn Ngọc T 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí.

- Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Ngọc T có nghĩa vụ nộp 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Chi cục THA huyện;
- UBND xã M;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Liên